

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 285/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2019

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ..S. Ngày: 12.8.2019..

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Phú Yên

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ làm việc với lãnh đạo tỉnh Phú Yên về kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019; chuẩn bị Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới phát triển, nâng cao kinh tế tập thể; 5 năm thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới và một số kiến nghị của Tỉnh. Cùng dự với Phó Thủ tướng có lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và Ngân hàng Chính sách xã hội. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Phú Yên và ý kiến của các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao sự tiên bộ, cố gắng phấn đấu, khắc phục khó khăn và những kết quả quan trọng mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Phú Yên đạt được sau 30 năm tái lập Tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2019, kinh tế - xã hội của Tỉnh tiếp tục phát triển, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng (nông nghiệp giảm, công nghiệp, dịch vụ tăng), tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 9,2%; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 10%; giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 3,5%; thu ngân sách trên địa bàn tăng 62%; xuất khẩu tăng 25%; vốn đầu tư phát triển tăng 84,7% so với cùng kỳ năm 2018. Xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo và đạt kết quả tích cực, bình quân đạt 15,84 tiêu chí/xã.

Hoạt động hợp tác xã được duy trì, từng bước ổn định và được củng cố, đổi mới về tổ chức, quản lý, bảo tồn nguồn vốn, từng bước có lãi, khắc phục tình trạng thua lỗ, số lượng hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đóng bảo hiểm xã hội cho

người lao động khá cao đóng góp tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ: Tỉnh đã tổ chức thành công lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách về an sinh xã hội; công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều cố gắng, tiến bộ, chất lượng được nâng lên; thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng nhiều bệnh viện; quản lý giáo dục và đào tạo được thực hiện nghiêm túc, đúng quy chế; phạm pháp hình sự giảm, tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí so với cùng kỳ; công tác tiếp dân được quan tâm và thực hiện tốt. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Kết quả đạt được thời gian qua đã đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của khu vực và cả nước nhưng kinh tế - xã hội của Tỉnh vẫn còn khó khăn: quy mô nền kinh tế nhỏ, thu ngân sách chỉ mới đáp ứng được 50% nhu cầu chi; sản xuất và đời sống của người dân gặp khó khăn do hạn hán và dịch bệnh. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số cải cách hành chính (PAR-INDEX) xếp thứ hạng thấp. Phát triển doanh nghiệp còn khó khăn, số lượng hợp tác xã còn thấp, mô hình liên kết với doanh nghiệp chưa nhiều.

II. VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Nhất trí với Báo cáo của Tỉnh và phát biểu của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy về một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong thời gian tới nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2019 trên 8,3%, thu ngân sách khoảng 5.500 tỷ đồng, xuất khẩu khoảng 165 triệu USD. Bảo đảm phúc lợi, an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân; lưu ý một số trọng tâm công tác sau:

1. Bám sát và tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo các Nghị quyết số 01/NQ-CP, số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất, kinh doanh, phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019 để cùng với cả nước có một **năm bứt phá phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững**.

Chú trọng kiểm soát chặt chẽ dịch tả lợn Châu Phi, tập trung chống hạn, khắc phục tình trạng thiếu nước, tập trung công tác phòng, chống cháy rừng, tiếp tục đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư, thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia, tiếp tục kiểm soát lạm phát, đẩy mạnh tăng trưởng.

2. Rà soát lại các quy hoạch ngành, lĩnh vực, nhất là quy hoạch sử dụng đất đai, xây dựng; tổ chức lập quy hoạch tỉnh, tham khảo thêm tư vấn nước ngoài, có khát vọng để Phú Yên bứt phá, đáp ứng với yêu cầu phát triển mới với tầm nhìn dài hạn cho cả giai đoạn 2021 - 2030 và đến năm 2045, hướng đến

nâng cao đời sống văn hóa, vật chất và tinh thần của nhân dân, giữ gìn cảnh quan, môi trường.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, cải tạo nguồn nước, huy động tốt các nguồn lực, xây dựng nhiều hồ chứa quy mô phù hợp và hệ thống thủy lợi kết nối các hồ, trên cơ sở đó tính toán cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích hợp. Tập trung phát triển du lịch, dịch vụ, hạ tầng cảng biển, hàng không, hạ tầng kết nối Phú Yên với Bắc Vân Phong và các tỉnh Tây Nguyên.

3. Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường giải quyết tốt tồn đọng về đất đai tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cà phê Ea Bá; bảo vệ đất rừng, rừng đặc hộ và rừng sản xuất, gắn với phòng, chống cháy rừng.

4. Tiếp tục cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; rà soát, cắt giảm, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), chỉ số cải cách hành chính (PAR-INDEX); khuyến khích tinh thần chủ động, sáng tạo của người đứng đầu các ngành, các cấp, nhằm thực hiện tốt vai trò chính quyền kiến tạo, đồng hành cùng doanh nghiệp.

5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chương trình, chính sách an sinh xã hội; giải quyết tốt việc làm, giảm nghèo nhanh và bền vững; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ năm học 2019 - 2020; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa y tế, quản lý chặt an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập và đổi mới sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; củng cố, nâng cao thống nhất, đoàn kết trong lãnh đạo chủ chốt các cấp.

6. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai, thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về cơ chế, chính sách kết nối, phát triển liên kết vùng:

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng và các Bộ, cơ quan liên quan xem xét, tổng hợp kiến nghị của Tỉnh về cơ chế, chính sách để Phú Yên kết nối, phát triển liên kết vùng, đảm bảo hiệu quả giữa Khu kinh tế Bắc Vân Phong với Khu kinh tế Nam Phú Yên trong quá trình

lập quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch.

- Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xem xét việc quy hoạch đường cao tốc từ Phú Yên lên các tỉnh Tây Nguyên trong quá trình lập quy hoạch mạng lưới đường bộ giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Về việc sử dụng tiền thuê đất nộp một lần trong giai đoạn 2018 - 2020: Tỉnh thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các quy định pháp luật liên quan; Giao Bộ Tài chính nghiên cứu phương án hỗ trợ lại cho địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật; tổng hợp chung kiến nghị của các địa phương trong đó có tỉnh Phú Yên để báo cáo tại Hội nghị thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX.

3. Về việc xóa nợ cho các hợp tác xã có nợ đọng: Hoan nghênh tỉnh đã chủ động xử lý một phần. Tỉnh sớm có báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp trình Bộ Chính trị và báo cáo tại Hội nghị Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX.

4. Về việc hoán cải tàu cá có công suất từ 90Cv trở lên có chiều dài dưới 15m thành tàu có chiều dài từ 15m trở lên để được hoạt động tại vùng khơi: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu, giải quyết theo thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và tuân thủ đúng quy định pháp luật.

5. Về việc hỗ trợ vốn đầu tư dự án Nâng cấp tuyến đường bộ nối hai tỉnh Phú Yên và Gia Lai từ nguồn vốn dự phòng Ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét đề xuất nguồn vốn để hỗ trợ Tỉnh trong giai đoạn đến năm 2020; trường hợp không cân đối được nguồn, Tỉnh làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xem xét trong quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Về hỗ trợ đầu tư tuyến đường tránh lũ, cứu hộ, cứu nạn các huyện, thành phố Tây Hòa, Phú Hòa, thành phố Tuy Hòa và huyện Tuy An (giai đoạn 2) từ nguồn dự phòng và nguồn vượt thu ngân sách Trung ương hàng năm: Đây là dự án quan trọng liên quan đến ứng phó biến đổi khí hậu; Tỉnh chủ động rà soát, xác định những đoạn xung yếu nhất cần xử lý ngay, báo cáo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để tổng hợp chung, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

7. Về hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng nút giao thông đường Hùng Vương (đoạn giao cắt với tuyến đường sắt Bắc Nam và Quốc lộ 1): Tỉnh làm việc với

Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để sớm xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

8. Về việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Ea Bá: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Ban Chỉ đạo đổi mới doanh nghiệp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét, xử lý cụ thể theo quy định.

9. Về việc kéo dài thời gian cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Cảng Vũng Rô: Thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc Nhà nước nắm giữ trên 50% cổ phần của Công ty; Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xác định tiến độ và tổng hợp vào danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa trong quá trình sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, CT, GTVT, NN&PTNT, XD, TN&MT, LĐ-TB&XH, VH,TT&DL;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- BCD Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Phú Yên;
- VPCP: BTCN, PCN Mai Thị Thu Vân, Trợ lý PTTg Vương Đình Huệ, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, CN, NN, KGVX, ĐMDN;
- Lưu: VT, QHĐP (3) TBT. 16

